



Hướng dẫn sử dụng máy pha cà phê **Handy Age HK 1900 - 041**

Mục lục

1. Hướng dẫn an toàn	1
2. Hướng dẫn trước khi sử dụng lần đầu	2
3. Giới thiệu chức năng	3
3.1 Nguồn cấp điện cho máy pha cà phê	3
3.2 Giao diện chức năng chính	4
3.3 Pha espresso/cà phê/cappuccino/latte/sữa nóng/nước nóng	4
3.4 Chức năng pha cà phê	4
3.5 Núm điều chỉnh độ mịn bột cà phê	5
3.6 Núm điều chỉnh lượng bột cà phê	5
3.7 Núm điều chỉnh bột sữa	5
4. Giao diện cài đặt	6
4.1 Nhiệt độ cà phê	6
4.2 Tắt cạn	6
4.3 Độ cứng của nước	6
4.4 Điều chỉnh "Ưu thích" trong giao diện cài đặt trước khi pha	7
4.5 Vệ sinh hệ thống ống cà phê và bột sữa	8
4.6 Hẹn giờ	8
4.7 Chọn ngôn ngữ	9
4.8 Cài đặt về chế độ mặc định	9
4.9 Chức năng đếm số cốc	9
5. Chức năng cảnh báo	9

1. Hướng dẫn an toàn

- (1) Đọc và thực hiện theo hướng dẫn sử dụng một cách cẩn thận
 - (2) Đặt máy pha trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn, khô ráo, thông thoáng và xa tầm tay trẻ nhỏ
 - (3) Xác định rõ các thông số nguồn điện trước khi sử dụng máy, kết nối máy với nguồn điện theo yêu cầu
 - (4) Không sử dụng máy pha khi thiếu nước
- ⚠️** Khi đổ nước vào bình chứa nước, hãy tháo bình ra khỏi máy pha để nước không nhỏ vào trong máy, tránh hỏng hóc. Bảo hành sẽ không có hiệu lực cho các trường hợp hỏng hóc này
- (5) Thải bỏ nhựa và túi bóng bọc trong hộp đựng sao cho thích hợp, tránh gây nguy hiểm cho trẻ.
 - (6) Giữ máy xa các nguồn nhiệt, tránh làm hỏng bề mặt máy
 - (7) Sử dụng và cất giữ máy ở nhiệt độ môi trường thông thường từ 0°C đến +45°C, nhiệt độ đóng băng có thể làm hỏng máy.
 - (8) Đổ nước có nhiệt độ phòng vào trong bình chứa nước. Nước nóng sẽ làm hỏng máy
 - (9) Sử dụng khăn lau chùi để vệ sinh máy
 - (10) Không thay đổi phương thức vận hành của máy để tránh gây tổn hại nghiêm trọng. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm cho các tổn hại này.
 - (11) Chỉ lấy bộ phận pha cà phê và vệ sinh từng bộ phận sau khi máy ngắt kết nối với nguồn điện.
 - (12) Hãy gửi máy tới trung tâm bảo hành khi máy có vấn đề hoặc các linh kiện điện tử bị hỏng.
 - (13) Trẻ từ 8 tuổi trở lên và những người có vấn đề về thể chất, giác quan, tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và hiểu biết có thể sử dụng và bảo trì thiết bị trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu rõ tác hại nguy hiểm. Giữ máy và dây điện xa tầm tay trẻ nhỏ dưới độ tuổi này.
 - (14) Hãy cẩn thận, tránh để nước nhỏ vào trong máy hay tiếp xúc với các linh kiện điện tử, để tránh hiện tượng đoản mạch.

- (15) Nếu không sử dụng máy trong một khoảng thời gian dài, hãy tắt và ngắt kết nối máy với nguồn điện
- (16) Nếu có bất cứ thắc mắc nào về máy pha, hãy liên hệ trung tâm chăm sóc khách hàng.
- (17) Không cho trẻ nghịch máy.
- (18) Máy được sản xuất để sử dụng trong hộ gia đình và các ứng dụng tương tự như:
 - Khu vực nhà ăn cho nhân viên trong các cửa hàng, văn phòng hay các khu vực dạng nhà ở
 - Cho khách hàng trong khách sạn, nhà nghỉ.
- (19) Không nhúng máy pha vào nước để vệ sinh
- (20) Không đặt máy pha trong tủ khi sử dụng
- (21) Cảnh báo: Không sử dụng nếu bề mặt máy bị nứt.

2. Hướng dẫn trước khi sử dụng lần đầu

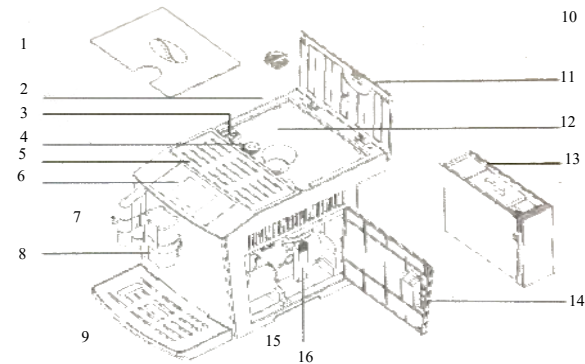
- (1) Hãy kiểm tra và đảm bảo bộ phận pha cà phê được lắp cố định, khoang chứa bã cà phê và khay nước được đặt đúng vị trí
- (2) Đổ nước sạch vào bình chứa nước
- (3) Đổ ít nhất 30g hạt cà phê vào khoang chứa hạt trước khi sử dụng lần đầu



Chú ý:

Chỉ đổ hạt cà phê vào trong khoang chứa hạt. Không đổ nước, bột cà phê, hạt cà phê lẫn với đá hay các loại vật cứng để tránh làm hỏng bộ phận nghiền.

Điện áp/Tần số	220-240 VAC 50/60Hz	Công suất	1200-1500 W
Dung tích bình nước	1800ml	Dung lượng bình chứa hạt	250 gam
Áp suất bơm	19 bar (bom ULKA Italia)	Khối lượng tịnh	13 kg



- | | |
|-------------------------------------|--|
| 1. Nắp trong của bình chứa hạt | 9. Khoang chứa nước thải và bộ đặt cốc |
| 2. Bình chứa hạt | 10. Nắp ống chứa bột cà phê |
| 3. Núm điều chỉnh bột sữa | 11. Nắp ngoài của bình chứa hạt |
| 4. Núm điều chỉnh độ mịn bột cà phê | 12. Ống bột cà phê |
| 5. Khay sủi cốc | 13. Bình chứa nước có nắp |
| 6. Màn hình cảm ứng đa màu LCD | 14. Cửa cạnh |
| 7. Đầu ra Cappuccino/Latte | 15. Khoang chứa bã cà phê |
| 8. Đầu ra Espresso | 16. Bộ phận pha cà phê |

Lưu ý quan trọng:

3. Nút điều chỉnh bột sữa

- Vận nút theo chiều kim đồng hồ, bột sữa sẽ dày đặc và mịn hơn. Nhưng nếu vận quá, máy pha sẽ chỉ làm nóng sữa, không tạo bọt. Hãy vận nút ngược lại để tạo ra bọt như bình thường.
- Vận nút ngược chiều kim đồng hồ, bột sữa sẽ to hơn và không mịn. Nếu vận quá, sữa sẽ không thể sục lên. Hãy vận nút ngược lại để sữa sục lên và tạo ra bọt như bình thường.

7. Đầu ra Cappuccino/Latte



Vệ sinh ống xả bột sữa hàng ngày bằng cách tháo rời và rửa bằng nước sạch để loại bỏ phần sữa thừa bên trong và giúp đảm bảo vệ sinh.
Xem hướng dẫn đầy đủ trong mục 6.4

9. Khoang chứa nước thải và bệ đặt cốc

Khi có quá nhiều nước thải, tấm phao đo sẽ nổi lên. Hãy đổ nước thải để đảm bảo nước không tràn ra ngoài

12. Ống bột cà phê

Chỉ dùng tối đa 1 thìa bột cà phê cho một cốc trong mỗi lần pha. Nhiều bột quá sẽ ảnh hưởng đến chức năng của bộ phận pha cà phê

15. Khoang chứa bã cà phê

Khi màn hình hiển thị "Waste container full", hãy đổ bã cà phê ra ngoài.

16. Bộ phận pha cà phê

Không mở cửa và tháo bộ phận pha trong khi đang pha cà phê. Nếu màn hình hiển thị "brewing unit missing", hãy tháo bộ phận pha ra khỏi máy và lắp lại.

3. Giới thiệu chức năng

3.1 Bột máy pha cà phê

(1) Hãy cắm phích cắm của máy vào ổ điện, màn hình cảm ứng sẽ sáng và máy được tự động cài đặt ở chế độ chờ.

(2) Chạm vào màn hình bằng ngón tay, máy sẽ bắt đầu khởi động quá trình kiểm tra tự động, làm nóng, tự vệ sinh và sau đó, sẽ vào giao diện chức năng chính.

Vui lòng không vận hành máy trong quá trình này.

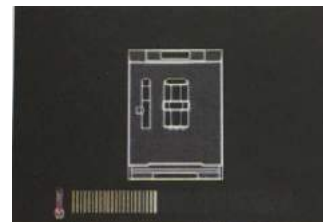
Màn hình máy sẽ lần lượt hiển thị các chu trình theo hình ảnh tương ứng như sau:



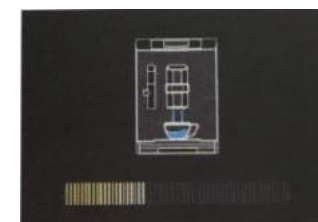
Chế độ chờ



Chế độ kiểm tra



Chế độ làm nóng



Chế độ tự vệ sinh

3.2 Giao diện chức năng chính



Trong giao diện chức năng chính, bạn có thể lựa chọn các chức năng pha theo ý muốn.

3.3 Pha espresso/cà phê/cappuccino/latte/sữa nóng/nước nóng bằng hạt

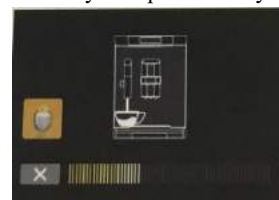
Trong giao diện chức năng chính, bạn có thể pha espresso, cà phê, cappuccino, latte, sữa nóng, nước nóng bằng cách chạm vào biểu tượng trên màn hình cảm ứng.

Trong quá trình pha espresso/cà phê, bạn có thể ấn nút để dừng bất cứ lúc nào

Trong quá trình tạo bọt sữa, bạn cũng có thể ấn nút để dừng. Máy vẫn tiếp tục pha espresso vào lúc này.

Lưu ý:

Sau khi pha cà phê xong, bộ phận pha sẽ tự động trở về vị trí ban đầu, hãy tiếp tục vận hành máy sau quá trình này.



Quá trình tạo bọt sữa



Quá trình pha Espresso



Quá trình pha hoàn tất

3.4 Chức năng pha cà phê bằng bột

(1) Ấn nút , màn hình sẽ hiển thị 4 lựa chọn chức năng pha espresso/cà phê/cappuccino/latte



(2) Hãy sử dụng thìa bột cà phê đi kèm với máy và chỉ dùng một thìa bột cho một cốc cà phê trong mỗi lần pha.



(3) Ấn nút chức năng pha bạn muốn, máy sẽ pha espresso, cà phê, cappuccino, latte theo yêu cầu. Nếu không đổ bột cà phê vào máy trong quá trình trên, vòi cà phê sẽ chỉ chảy ra nước nóng. Đây cũng là cách thức vệ sinh bộ phận pha và các ống cà phê bên trong.

Thêm vào đó, máy pha cũng có chức năng tự động vệ sinh khi bạn bật máy.

3.5 Nút điều chỉnh độ mịn bột cà phê

Điều chỉnh độ mịn của bột khi bộ phận xay hạt đang hoạt động

Nếu vặn nút ngược chiều kim đồng hồ, bột cà phê sẽ mịn và có vị đậm hơn

Nếu vặn nút theo chiều kim đồng hồ, bột cà phê sẽ to hơn và có vị nhẹ hơn.



Lưu ý:

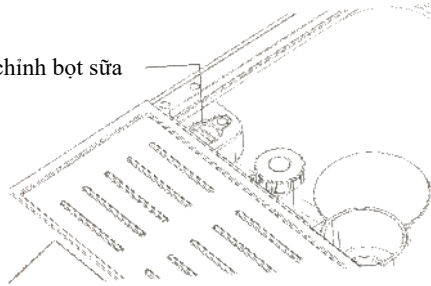
Sau khi điều chỉnh độ mịn của bột cho những lần pha tiếp theo, độ mịn này chỉ được áp dụng từ cốc thứ 4 trở đi

3.6 Nút điều chỉnh bột

1. Vặn nút theo chiều kim đồng hồ, bột sữa sẽ dày đặc và mịn hơn.

2. Vặn nút ngược chiều kim đồng hồ, bột sữa sẽ to hơn và không mịn.

Nút điều chỉnh bột sữa



Lưu ý

(1) Nếu vặn quá chiều kim đồng hồ, máy pha sẽ chỉ làm nóng sữa, không tạo bọt. Hãy vặn nút ngược lại để tạo ra bọt như bình thường.


(2) Nếu vặn ngược chiều kim đồng hồ quá tay, sữa sẽ không thể sục lên. Hãy vặn nút ngược lại để sữa sục lên và tạo ra bọt như bình thường.

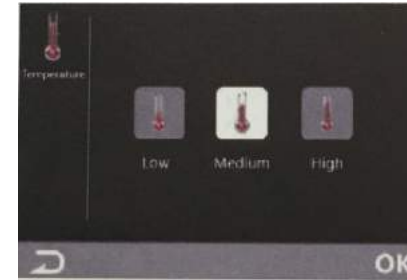
4. Giao diện cài đặt

Hãy ấn biểu tượng  trong giao diện chức năng chính để vào giao diện cài đặt





4.1 Nhiệt độ cà phê

Ấn biểu tượng , màn hình sẽ hiển thị lựa chọn nhiệt độ: Low (Thấp), Middle (Trung bình), High (Cao). Hãy lựa chọn nhiệt độ bạn muốn và ấn OK để xác nhận.



4.2 Tẩy cặn


Ấn biểu tượng  để tắt đầu quá trình tẩy cặn và ấn  để hủy quá trình này nếu cần.

Bước 1: Hãy thêm chất tẩy rửa vào bình chứa nước và đổ đầy nước vào bình. Ấn "OK" để bắt đầu quá trình tẩy cặn. Bơm sẽ hoạt động trong 30 giây và dừng trong 3 phút. Bơm sẽ chạy 11 vòng như vậy cho đến khi quá trình tẩy cặn kết thúc.



Bước 2: Thay chất tẩy rửa trong bình chứa bằng nước sạch và ấn "OK". Máy pha sẽ bắt đầu làm sạch các ống bên trong. Quá trình làm sạch sẽ kết thúc và màn hình trở về giao diện chức năng chính sau khi bơm bơm được 1000ml nước.

4.3 Độ cứng của nước

Ấn biểu tượng , màn hình sẽ hiển thị các lựa chọn độ cứng của nước.




Hệ thống máy sẽ nhắc nhở bạn tẩy cặn theo độ cứng nước đã được chọn trước đó như sau:

- (1) Mức 1: Nhắc nhở tẩy cặn sau khi sử dụng 150l nước
- (2) Mức 2: Nhắc nhở tẩy cặn sau khi sử dụng 120l nước
- (3) Mức 3: Nhắc nhở tẩy cặn sau khi sử dụng 90l nước
- (4) Mức 4: Nhắc nhở tẩy cặn sau khi sử dụng 60l nước




Lưu ý:

Bạn có thể ấn  để hủy quá trình tẩy cặn khi nhận được nhắc nhở. Hệ thống sẽ tiếp tục nhắc nhở khi bạn bật máy trở lại và sẽ ngừng nhắc nhở cho đến khi người dùng thực hiện xong quá trình tẩy cặn.


4.4 Điều chỉnh "Ưu thích" trong giao diện cài đặt trước khi pha

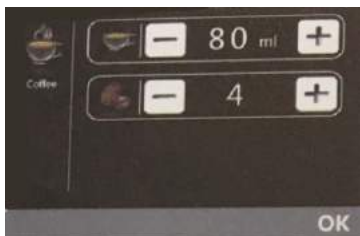
Hãy ấn biểu tượng cài đặt , giao diện chức năng điều chỉnh sẽ hiển thị trên màn hình.




Hãy ấn biểu tượng "Preference" , màn hình sẽ hiển thị chức năng điều chỉnh hương vị cà phê yêu thích của người dùng như sau




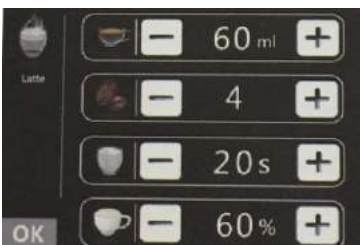
A. Hãy ấn biểu tượng , màn hình sẽ hiển thị chức năng điều chỉnh lượng espresso. Hãy ấn (+) hoặc (-) để cài đặt lượng espresso bạn muốn và ấn OK để xác nhận.





B. Hãy ấn biểu tượng , màn hình sẽ hiển thị chức năng điều chỉnh lượng cà phê. Hãy ấn (+) hoặc (-) để cài đặt lượng cà phê bạn muốn và ấn OK để xác nhận.

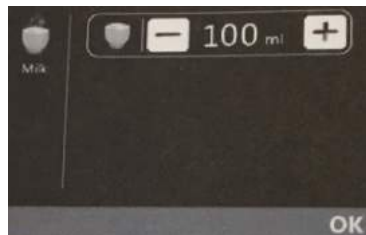



C. Hãy ấn biểu tượng , màn hình sẽ hiển thị chức năng điều chỉnh vị cappuccino. Hãy ấn (+) hoặc (-) để cài đặt lượng espresso và thời gian tạo bọt sữa bạn muốn và ấn OK để xác nhận.




D. Ấn biểu tượng , màn hình sẽ hiển thị chức năng điều chỉnh vị latte. Hãy ấn (+) hoặc (-) để cài đặt lượng espresso, tỷ lệ bọt sữa và thời gian tạo bọt sữa bạn muốn. Sau đó, ấn OK để xác nhận.

E. Ấn biểu tượng , và ấn (+) hoặc (-) để chọn lượng nước nóng bạn muốn. Sau đó, ấn OK để xác nhận




F. Ấn biểu tượng , và ấn (+) hoặc (-) để chọn lượng sữa nóng bạn muốn. Sau đó, ấn OK để xác nhận.

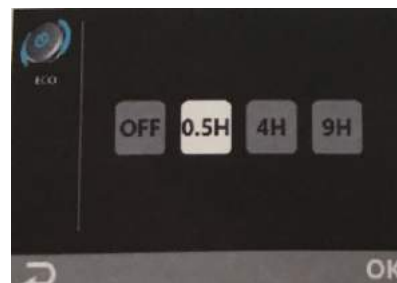
4.5 Vệ sinh hệ thống ống cà phê và bột sữa

Ấn biểu tượng , màn hình sẽ hiển thị nhắc nhở bạn đặt ống sữa vào trong nước sạch. Hãy ấn "OK", máy pha sẽ vệ sinh hệ thống tạo bọt sữa trong 20 giây và sau đó, vệ sinh ống cà phê bên trong với 80ml nước.



4.6 Hẹn giờ

Ấn biểu tượng , màn hình sẽ hiển thị thời gian tự động tắt để bạn lựa chọn. Ấn OK để xác nhận.



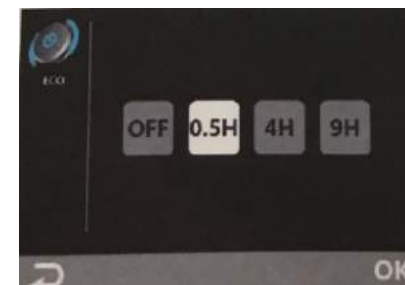
 **Lưu ý:**

Để tiết kiệm điện, máy pha sẽ tự động tắt nếu bạn không sử dụng máy trong khoảng thời gian đã được chọn. Bạn cũng có thể chọn "OFF" để hủy chức năng tự động tắt.




Lưu ý:

Để tiết kiệm điện, máy pha sẽ tự động tắt nếu bạn không sử dụng máy trong khoảng thời gian đã được chọn. Bạn cũng có thể chọn "OFF" để hủy chức năng tự động tắt.





4.7 Chọn ngôn ngữ

Để đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng đến từ các quốc gia khác nhau, chúng tôi có 4 ngôn ngữ cho bạn lựa chọn.

Ấn biểu tượng , màn hình sẽ hiển thị giao diện lựa chọn ngôn ngữ. Hãy chọn ngôn ngữ bạn muốn và ấn OK để xác nhận




4.8 Cài đặt về chế độ mặc định

Ấn biểu tượng , màn hình sẽ hiển thị yêu cầu xác nhận cài đặt về chế độ mặc định, ấn OK, cài đặt máy sẽ trở về chế độ mặc định ban đầu. Bạn cũng có thể ấn  để hủy chế độ mặc định



4.9 Chức năng đếm số cốc

Ấn biểu tượng , màn hình sẽ hiển thị tổng số cốc espresso/cà phê và cappuccino/latte đã được pha

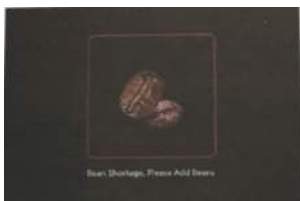


5. Biểu tượng cảnh báo

(1) Ít nước. Hãy đổ thêm nước vào bình



(2) Ít hạt cà phê. Hãy thêm hạt vào khoang chứa



(3) Thiếu bộ phận pha. Hãy đảm bảo lắp bộ phận pha đúng vị trí và cố định chắc chắn.



(4) Thiếu khoang chứa bã cà phê. Hãy kiểm tra để đảm bảo khoang chứa bã được lắp đúng vị trí

(5) Thiếu khay nước thải. Hãy kiểm tra xem khay đã được đặt đúng vị trí hay chưa

(6) Khoang chứa bã cà phê đã đầy. Đổ bã cà phê ra ngoài



(7) Cửa cạnh mở. Hãy đóng cửa lại



(8) Ống bị tắc. Hãy tắt máy pha, đổ nước đầy bình chứa và sau đó, bật lại máy. Nếu ống vẫn bị tắc, hãy liên hệ trung tâm bảo hành.



CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHÍNH

Điện áp /Tần số	220-240 VAC 50/60Hz	Công suất	1200-1500 W
Dung tích bình nước	1800ml	Dung lượng bình chứa hạt	250 gam
Dung tích cà phê/cốc	30-250ml	Khối lượng tịnh	13 kg
Bơm ULKA	19 bar		
Chức năng ủ trước	√	Ống thép không gỉ	√
Nồi hơi nhôm	√	Tay cầm cốc làm bằng thép không gỉ	√
Cửa ra cà phê	√	Bình nước rời	√
Bộ xay cà phê làm bằng thép không gỉ	√	Cài đặt độ cứng nước	√
Espresso	√	Thông tin	√
Americano	√	Tắt cạn	√
Nước nóng	√	Chế độ tiết kiệm điện	√
Cà phê đúp	√	Cài đặt về chế độ mặc định	√
Điều chỉnh nhiệt độ cà phê	√		